

Số: 822/LĐT BXH-BHXH

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2018

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
trước kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIV

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Long An

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Long An do Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến tại công văn số 10/BDN ngày 05 tháng 01 năm 2018, nội dung kiến nghị như sau:

“1. Đề nghị xem xét điều chỉnh mức hưởng trợ cấp tuất hàng tháng cho thân nhân người lao động vì mức trợ cấp bằng 50% mức lương cơ sở (theo khoản 1 Điều 68 Luật bảo hiểm xã hội) chưa phù hợp với mức sống trung bình hiện nay (thấp hơn chuẩn nghèo theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020). Xem xét, điều chỉnh mức hưởng trợ cấp tuất hàng tháng cho thân nhân người lao động bằng mức lương cơ sở nhằm đảm bảo mức sống trung bình hiện nay (Kiến nghị số 35).

2. Về công tác khởi kiện ra Tòa án đối với hành vi vi phạm pháp luật của doanh nghiệp (có số nợ bảo hiểm xã hội lớn, kéo dài) theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 14 Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13: Kể từ ngày 01/01/2016, ngành bảo hiểm xã hội địa phương không được cơ quan Tòa án thụ lý đơn giải quyết đòi tiền bảo hiểm xã hội đối với người sử dụng lao động theo công văn số 105/TANDTC-PC&PLKH ngày 14/4/2016 của Toàn án Nhân dân Tối cao về việc thi hành Luật bảo hiểm xã hội, vấn đề này cũng là một trong những yếu tố hết sức quan trọng dẫn đến không thu hồi được nợ bảo hiểm xã hội, làm thiệt thòi rất lớn đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động hiện nay. Thực tế, tình hình nợ bảo hiểm xã hội tồn đọng tại một số doanh nghiệp vẫn là một thách thức lớn với ngành bảo hiểm xã hội; Tại khoản 3 Điều 18 Nghị định số 115/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc nêu rõ: Người sử dụng lao động có trách nhiệm đóng đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bao gồm cả tiền lãi chậm đóng theo quy định đối với người lao động đủ điều kiện hưởng bảo hiểm xã hội hoặc chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc để kịp thời giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Tuy nhiên, đối với một số đơn vị nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp chưa thực hiện đúng theo quy định nêu trên, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động. Đề nghị xem xét có giải pháp xử lý, giải quyết vấn đề này (Kiến nghị số 38)”.

3. Về việc ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện và biện pháp chế tài:

- Ngoài quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và phạt đối với số tiền chưa đóng, chậm đóng bằng hai lần mức lãi suất đầu tư quỹ bảo hiểm xã hội bình quân của năm trước liền kề tính trên số tiền, thời gian chậm đóng bảo hiểm xã hội của người sử dụng lao động, cần sớm bổ sung quy định xử lý hình sự đối với hành vi trốn đóng, chậm đóng, chiếm dụng tiền đóng bảo hiểm xã hội.

- Đề nghị hướng dẫn quy trình, thủ tục giải quyết trường hợp người lao động chết mà không có thân nhân quy định tại khoản 6 Điều 3 của Luật bảo hiểm xã hội thì trợ cấp tuất một lần theo quy định của pháp luật về thừa kế (theo Khoản 4 Điều 69 Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13)” (Kiến nghị số 39).

Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội xin trả lời như sau:

(1) Về kiến nghị xem xét điều chỉnh mức trợ cấp tuất hàng tháng.

Chế độ tử tuất là chế độ bảo hiểm xã hội đối với thân nhân của người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bị chết. Chế độ này nhằm trợ giúp một phần tiền tang lễ và trợ giúp cho thân nhân của người lao động khi mất đi người trụ cột trong gia đình. Chế độ tử tuất được thiết kế gồm có trợ cấp tuất hàng tháng hoặc trợ cấp tuất một lần.

Trợ cấp tuất hàng tháng được giải quyết cho những thân nhân mà người lao động khi còn sống phải có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng (vợ hoặc chồng; bố, mẹ đã hết tuổi lao động nhưng không có nguồn thu nhập hoặc thu nhập thấp hơn mức lương cơ sở; con chưa đến tuổi lao động;..) với mức hưởng hàng tháng đối với mỗi thân nhân bằng 50% mức lương cơ sở (hoặc 70% mức lương cơ sở trong trường hợp thân nhân không có người trực tiếp nuôi dưỡng); số thân nhân được hưởng trợ cấp tuất hàng tháng không quá 04 người.

Theo các đánh giá, dự báo cân đối quỹ bảo hiểm xã hội thì với tỷ lệ đóng, hưởng vào quỹ hưu trí và tử tuất như hiện nay vẫn chưa đảm bảo được nguyên tắc đóng hưởng, mức hưởng vẫn còn cao hơn so với mức đóng. Vì vậy, hiện nay chưa có đủ nguồn lực để giải quyết việc tăng mức trợ cấp tuất hàng tháng như kiến nghị của cử tri. Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội tiếp thu ý kiến của cử tri để tiếp tục xây dựng các phương án đổi mới chính sách bảo hiểm xã hội báo cáo Trung ương, Quốc hội trong thời gian tới.

(2) Về kiến nghị các biện pháp hạn chế tình trạng nợ đóng bảo hiểm xã hội nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

Để hạn chế tình trạng doanh nghiệp trốn đóng, nợ đóng bảo hiểm xã hội ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động, Luật bảo hiểm xã hội năm 2014 đã sửa đổi, bổ sung nhiều nội dung nhằm tăng tính tuân thủ pháp luật về bảo hiểm xã hội (như thanh tra chuyên ngành về đóng bảo hiểm xã hội của cơ quan bảo

hiểm xã hội; quyền của tổ chức công đoàn khởi kiện ra Tòa án đối với hành vi vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; Tăng mức lãi đối với số tiền chậm đóng bảo hiểm xã hội lên bằng 02 lần mức lãi suất đầu tư quỹ bảo hiểm xã hội bình quân của năm trước liền kề tính trên số tiền, thời gian chậm đóng; ...). Bên cạnh đó, để bảo đảm quyền lợi về bảo hiểm xã hội của người lao động, khoản 3 Điều 18 của Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ đã cho phép các doanh nghiệp đang gặp khó khăn nợ tiền đóng bảo hiểm xã hội được đóng riêng cho từng người lao động để kịp thời giải quyết quyền lợi cho người lao động khi đủ điều kiện hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội hoặc chấm dứt hợp đồng lao động.

Trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật bảo hiểm xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã có nhiều văn bản gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Bảo hiểm xã hội Việt Nam đề nghị phối hợp đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp thực hiện nghiêm các quy định của Luật bảo hiểm xã hội, sớm phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, trong đó tập trung thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm đối với các đơn vị có tình trạng trốn đóng, nợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

Trong thời gian tới, cùng với việc Bộ luật hình sự có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan chức năng ở địa phương tăng cường phối hợp thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng, nợ đóng BHXH nhằm đảm bảo quyền lợi của người lao động như kiến nghị của cử tri.

(3) Về kiến nghị bổ sung quy định xử lý hình sự đối với hành vi trốn đóng, chậm đóng, chiếm dụng tiền đóng bảo hiểm xã hội.

Bộ luật Hình sự có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2018, trong đó đã quy định tội gian lận bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp (Điều 214); tội trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động (Điều 216) như kiến nghị của cử tri.

(4) Về kiến nghị hướng dẫn quy trình, thủ tục giải quyết chế độ tử tuất trong trường hợp người lao động chết mà không có thân nhân quy định tại khoản 6 Điều 3 của Luật bảo hiểm xã hội.

Quy định về hồ sơ, trình tự giải quyết hưởng chế độ tử tuất nói chung, trong đó bao gồm cả trường hợp người lao động chết mà không có thân nhân quy định tại khoản 6 Điều 3 của Luật bảo hiểm xã hội đã được quy định tại Điều 111 và Điều 112 của Luật bảo hiểm xã hội. Riêng đối với trường hợp có nhiều thân nhân thuộc diện hưởng trợ cấp tuất một lần thì theo quy định tại khoản 2

Điều 14 của Nghị định 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ thì các thân nhân phải có biên bản thống nhất cử người đại diện nhận trợ cấp.

Như vậy, quy định về hồ sơ, trình tự giải quyết chế độ tử tuất đối với trường hợp như kiến nghị của cử tri được thực hiện theo Điều 111, Điều 112 của Luật bảo hiểm xã hội và khoản 2 Điều 14 của Nghị định 115/2015/NĐ-CP.

Trên đây là trả lời kiến nghị cử tri của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Long An để trả lời cử tri./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Đoàn Chủ tịch UBTV MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Bộ LĐTBXH: Lãnh đạo Bộ, Văn phòng Bộ;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh Long An;
- Sở LĐTBXH tỉnh Long An;
- Lưu: VT, BHXH.

BỘ TRƯỞNG



Đào Ngọc Dung